

Hà Nội - Huế - Sài Gòn, tình thế tinh thần “Ngày Nam Bộ kháng chiến” đến tình thế “Là cây măng cụt i, là con măng nhà”

Ngô Hồng Điệp - Nguyễn Hoàng Huế¹

Ngày Nam Bộ kháng chiến (23/9/1945) đã trở thành một dấu son lịch sử góp phần tô thắm thêm chương đấu tranh lịch sử tại Thăng Long - Hà Nội đến Phú Xuân - Huế và Sài Gòn đã gắn liền với quá trình một cõi của cha ông. Để có biết tình thế của Ngày Nam Bộ kháng chiến đã đến với quân và dân Hà Nội - Huế - Sài Gòn cùng nhân dân cả nước phát huy mạnh mẽ, đoàn kết thành một khối vững chắc, tiến hành hai cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ và thắng lợi.

Bài viết sẽ làm rõ như thế nào về cách mạng của Ngày Nam Bộ kháng chiến đến tình thế đoàn kết chiến đấu, trường kỳ, giúp đỡ lẫn nhau của ba thành phần, ba trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa tiêu biểu của cả nước - Hà Nội - Huế - Sài Gòn, thế là “là cây măng cụt i, là con măng nhà”.

1. Hà Nội - Huế - Sài Gòn đứng lòng, đứng sức cùng đứng bảo vệ nước kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)

Tình hình nước ta ngay sau ngày được lập hết sức căng thẳng. Ở phía Bắc, 20 vạn quân Tưởng lại đứng danh nghĩa đứng mình vào giải giáp quân Nhật hòng thôn tính chính quyền cách mạng non trẻ. Ở phía Nam, quân đội Anh cũng dùng chiêu bài đó để hù dọa, trang bị vũ khí cho quân Pháp quay lại Đông Dương. Ngày 6/9/1945, phái bộ quân sự Anh đã có mặt ở Sài Gòn, theo gót quân Anh là binh lính Pháp. Chúng câu kết với nhau, vu cáo chính quyền cách mạng không giải quyết được trật tự, trị an, đòi chúng ta phải giải tán các đội tự vệ và ngăn cấm đứng bảo vệ ta bị tình. Chúng sẽ dùng tàn binh Nhật và bọn tay sai phần đứng để khống chế, ngăn cản nhân dân tham gia các hoạt động chính quy cách mạng. Phái bộ của quân Anh đã ra lệnh cho 1.400 lính Pháp ở Nhật bắt họ đi vào chính, trang bị vũ khí và hình thành nên một lực lượng rất hung hãn, ngang nhiên khiêu khích, phá phách, cướp bóc rất trắng trợn...

Trong tình thế “lửa cháy hai đầu”, Đảng ta đã tiên liệu trước âm mưu của các thế lực thù địch, có sách lược hết sức khôn khéo, tìm hòa hoãn với quân Tưởng để tập trung đánh đuổi thực dân Pháp.

1.1. Ngày Nam Bộ kháng chiến và sự sát cánh của quân và dân Thủ đô Hà Nội, cả đô Huế

Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp đã nổ súng tấn công các trục sức của chính quyền cách mạng non trẻ Việt Nam tại Sài Gòn, bắt đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai. Nhờ vậy, chỉ 21 ngày sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh được báo Tuyên ngôn Độc lập khai sinh Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhân dân Nam Bộ chưa kịp hưởng niềm vui thanh bình, phải tiếp tục cầm súng đứng lên chiến đấu để giữ vững non sông và giành độc lập.

¹ Tác giả; Giảng viên Đại học Thủ Đức Mới; Email: nhuetdm@gmail.com

Dòng sông chảy đỏ của Xứ Nam Bộ, quân và dân Sài Gòn - Gia Định đã lập tức tung đình công, bãi công, bãi chợ, không hợp tác với giặc Pháp; phát động cuộc chiến tranh du kích rộng khắp, bao vây địch trong thành phố; tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, làm thất bại âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của chúng. Dòng sông lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nam Bộ đã nhấc tay đứng lên, tiến ra mặt trận quyết chiến với quân xâm lược, mở ra mặt trận sông oanh liệt mới: **Ngày Nam Bộ kháng chiến.**

Ngày 26-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư “Gửi đồng bào Nam Bộ” khẳng định tính chính nghĩa của cuộc đấu tranh đánh đuổi thực dân Pháp, kêu gọi nhân dân cả nước đoàn kết mặt lòng đưa cuộc kháng chiến giữ nước đến thắng lợi cuối cùng. Đáp lại lời kêu gọi của Nguyễn, xứng đáng với lòng tin cậy và sự căm vũ của nhân dân cả nước, với guy tim vong, mã tưu cùng các lo i vũ khí thô sơ, nhân dân miền Nam đã dũng cảm đánh trả kẻ địch có trang bị vũ khí hiện đại, từng bước làm thất bại âm mưu của địch, tạo điều kiện để ta củng cố chính quyền cách mạng, xây dựng chế độ mới. Tiếng súng kháng chiến ở Sài Gòn - Chợ Lớn đã gây chấn động cả nước. Ngay lập tức, nhiều địa phương đã nhanh chóng gọi lực lượng đoàn viên, thanh niên, tự nguyện kích... và góp sức với nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn chống thực dân Pháp xâm lược, trong đó có quân và dân Thủ đô Hà Nội, cả đô Huế.

Cả Hà Nội sôi sục căm thù khi được tin thực dân Pháp đánh chiếm Sài Gòn. Thành ủy đã kịp thời mở mặt cuộc đấu tranh chính trị lớn “Tung hô đồng bào Nam Bộ kháng chiến cứu nước”. Phong trào tung hô miền Nam ruột thịt phát triển sâu rộng khắp các xí nghiệp, đường phố, làng xóm, trong tất cả các tầng lớp nhân dân. Nhiều chi đội Việt quốc đoàn “Nam tiến” liên tục được tổ chức và lên đường... Tháng 1/1946, Ủy ban tung hô kháng chiến Nam Bộ của Hà Nội được thành lập².

Từ thành phố Huế, nhà ga là nơi diễn ra các cuộc đưa tiễn đoàn quân Nam tiến của Đoàn Thanh niên cứu quốc và Phụ nữ cứu quốc. Công nhân viên chức hùa xa Huế, tập cả xuống đến nhà ga, ngày đêm phụng dưỡng đùm bọc cho những chuyến tàu kịp thời đưa quân và Nam chiến đấu. Khắp nơi trong thành phố, “Ngày Nam Bộ”, “Phòng Nam Bộ”, được tổ chức. Nhiều thanh niên, học sinh “xếp bút nghiên” lên đường cứu quốc. “Các mẹ, các chị ở thành phố Huế lập nên ‘quán nhân dân’ phục vụ các đoàn quân Nam tiến. Tất cả thể hiện tinh thần chiến đấu đùm bọc và từng bước đưa tới quốc là thắng, là nghĩa vô cao cả của mọi người dân yêu nước”³. Thành phố Huế phái ngay hai trung đội I và III đi Nam tiến.

Đáp lại lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh (ngày 19/12/1946), vì mục tiêu cao cả cho mặt “Việt Nam độc lập và thống nhất”, quân và dân Thủ đô Hà Nội, cả đô Huế cùng nhân dân cả nước đã nhấc tay đứng lên chiến đấu anh dũng, tiến công bao vây kìm chân địch trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến.

² Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội (1930 - 2000), Nxb Hà Nội, 2004, tr158.

³ Ban chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế, tập I (1930 - 1945), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr220.

Trong những năm 1947 - 1949, do được tiếp viện vũ khí và binh lực cùng với sự tiếp sức của đồng minh Mĩ, thực dân Pháp thay đổi chiến thuật, tung vào cuộc chiến tranh những loại vũ khí hiện đại, những tên chủ huy khét tiếng...

Thực hiện đường lối kháng chiến “Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tận diệt cánh sinh” của Đảng, cùng với đường bào cấp nước nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn, Huế và Hà Nội đã kiên cường chiến đấu; từng bước xoay chuyển tình thế kháng chiến; mặt lòng mặt đất hàng loạt với Chính phủ kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kiên quyết tẩy chay cái gọi là “Chính phủ Quốc gia” của Bảo Đại.

1.2. Học sinh Thành phố Hà Nội và Công nhân Huế hàng loạt phong trào đấu tranh của học sinh Sài Gòn - Chợ Lớn

Cuối năm 1949, phong trào đấu tranh phản đối chính quyền bù nhìn, đòi cải cách giáo dục và chế độ thi cử của học sinh các trường ở Sài Gòn - Gia Định liên tiếp diễn ra với quy mô ngày càng lớn. Các cuộc bãi khóa lan rộng. Ngày 9/1/1950, hơn 2000 học sinh các trường Gia Long, Nguyễn Văn Khuê... kéo đến Nhà Học chính và Dinh Thành phố hiện Nam Phần biểu tình. Thực dân Pháp huy động hơn 500 cảnh sát và binh lính bắt nạt đàn áp, đánh đập và xé súng bắn vào đoàn biểu tình. Hàng trăm học sinh bị bắt bớ. Tin Trần Văn Bền và nhiều học sinh bị địch giết hại đã man dã gây xúc động mạnh mẽ trong các tầng lớp nhân dân. Lòng căm thù thực dân Pháp sôi sục.

Tại Hà Nội, nghe tin Trần Văn Bền bị thực dân Pháp giết hại, học sinh, sinh viên đã lập tức tổ chức bãi khóa, đốt tang, tổ chức đoàn kết đấu tranh với học sinh, sinh viên Sài Gòn. Ngày 20/1/1950, toàn thể học sinh, sinh viên các trường xuống đường, tham gia lập cầu hiện Trần Văn Bền tại Nhà thờ lớn, sau đó làm lập cầu siêu tại Quán Sứ.

Tại Huế, từ ngày 17 đến ngày 23/1/1950, Ban chấp hành Hội học sinh kháng chiến phát động thanh niên, học sinh hàng loạt cuộc đấu tranh của học sinh, sinh viên Sài Gòn. Ngày 18/1/1950, tại trường Khảo Định, trên 500 học sinh thành phố Huế tham gia buổi truy điệu học sinh Trần Văn Bền.

1.3. Hà Nội - Huế - Sài Gòn trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, dân lập và thống nhất của đất nước

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Hà Nội, Huế, Sài Gòn là ba đô thị trung tâm của ba miền đấu tranh quân Pháp chiếm đóng, là nơi chúng đặt bộ máy cai trị. Cuộc đấu tranh của quân và dân các thành phố này diễn ra quy luật liên tiếp nhiều hình thức và có tiếng vang lớn. Hoạt động vũ trang, quy tụ lực lượng trong thành phố liên tục diễn ra. Công tác binh vận được chú trọng. Đặc biệt là phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân lập, thống nhất và dân chủ cuối năm 1953 đến năm 1954.

Sài Gòn - Chợ Lớn là nơi đi đầu trong phong trào đấu tranh đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh. Đầu tháng 3/1954, nhân sĩ, trí thức Sài Gòn ký bản kiến nghị đòi Chính phủ và Quốc hội Pháp phải ra lệnh ngừng bắn. Phong trào đấu tranh đòi hòa bình càng dâng cao mạnh mẽ sau thống lễ to lớn của chúng ta ở Điện Biên Phủ, hệ thống lực lượng cho cuộc đấu tranh ngoại giao ở Hội nghị Giơnevơ với vấn đề Đông Dương. Tháng 6/1954, có 500 nghìn sĩ và công nhân sân khu Sài Gòn gọi kiến nghị đến Hội nghị Giơnevơ đòi Chính phủ Pháp phải thống nhất lập thành thết...

Từ Hà Nội cũng diễn ra phong trào đòi hòa bình của các giới. Từ ngày 22/4 đến ngày 10/5/1954 đã có 4.556 người ký kiến nghị, đòi Quốc hội và Chính phủ Pháp trở lại nói chuyện với Chính phủ kháng chiến để giải quyết vấn đề hòa bình ở Việt Nam.

Phong trào hòa bình do Đảng lãnh đạo ở Hà Nội đã tập hợp đông đảo quần chúng trong mặt mặt trận chung, làm cho tình hình kháng chiến càng sâu rộng, lực lượng kháng chiến thêm mạnh; là cơ sở quan trọng để tập quân Hà Nội, giải phóng Thủ đô, tháng 10/1954.

Cùng với phong trào đấu tranh của nhân dân hai thành phố lớn Sài Gòn và Hà Nội, tại Huế trong 10 ngày đầu tháng 6/1954, Thị ủy Thuận Hóa đã lãnh đạo gần 20 cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng nhân dân. Ngày 17/6/1954, mặt cuộc mít tinh với gần hai vạn người tham dự để kỷ niệm, quần chúng hô vang các khẩu hiệu đòi hòa bình, ủng hộ lập trường của Chính phủ ta tại Hội nghị Giơnevơ.

Ngày 1/8/1954, ngày đầu ngày nghỉ ở Thừa Thiên Huế, mặt cuộc mít tinh lớn chào mừng thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đã kỷ niệm kỷ niệm, “quần chúng thủ xả và ngoài ô đờ vớ vớ n hoa tở cởu Trờng Tiển đờn trờ c Phú Văn Lâu. Bờng cở, biờu ngỏ mớ ng chiển thờng giở ng cao. Mớ i ba con chim bở cởu, biờu tở ng cởa hòa bình, giơng cánh tung bay trên bởu trờ i tở do trong tởng reo hò vang đờ i cởa nhân dân thị xả Thuận Hóa”⁴.

Tóm lại, xuất phát và hướng đi tình thế Ngày Nam Bộ kháng chiến, dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, quân và dân Sài Gòn - Chợ Lớn, Huế và Hà Nội luôn bên nhau hướng về một tiêu chung là hình ảnh mặt nước Việt Nam thống nhất, mặt chính phủ kháng chiến duy nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó chính là những hành trang quý giá để quân và dân ba thành phố tiếp tục bên nhau trên những chặng đường mới của lịch sử.

2. Hà Nội - Huế - Sài Gòn, “là cây mặt trời, là con mặt nhà”

Chặng đường lịch sử từ Thăng Long - Hà Nội đến Phú Xuân - Huế và Sài Gòn đã gắn liền với quá trình mở cõi của cha ông. Thăng Long - Hà Nội là Thủ đô nghìn năm văn hiến, là trung tâm của hậu phương trong kháng chiến. Huế từng là thủ phủ của xứ Đàng Trong, Kinh đô thời Nguyễn (1802 - 1945), giữ vị trí chiến lược, miền đất đóng vai trò nối giữa hai miền Bắc - Nam. Sài Gòn - thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm của vùng đất Nam Bộ.

Phát huy tinh thần Ngày Nam Bộ kháng chiến, Hà Nội - Huế - Sài Gòn đã đồng lòng, đồng sức cùng đồng bào các nước để thực hiện thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Những sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết (21/7/1954), để quốc gia mới đã thay thế dân Pháp thi hành chính sách thực dân mới ở miền Nam Việt Nam. Âm mưu của bên của Mỹ là chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, qua đó lập nên mặt phòng tuyến ngăn chặn chủ nghĩa xã hội lan xuống Đông Nam Á.

⁴ Ban chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế, tập I (1930 - 1945), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr353.

Quân và dân Sài Gòn - Huế - Hà Nội cùng với nhân dân công nhân lao động tiếp tục cuộc kháng cuộc kháng chiến chống Mỹ kéo dài 21 năm để giải phóng Sài Gòn và miền Nam thống nhất đất nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, công nhân công nhân dân tộc ta, có một phong trào thi đua sâu sắc nghĩa tình ruột thịt Bắc - Nam, đó là phong trào kết nghĩa giữa các địa phương công nhân Bắc với các địa phương công nhân miền Nam nhằm cùng nhau đánh bại đế quốc Mỹ xâm lược. Một dấu cho phong trào địa phương kết nghĩa này là kết nghĩa công nhân hai tỉnh Hà Nam và Biên Hòa cuối năm 1959 và cuối cùng là kết nghĩa công nhân ba thành phố, ba trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa tiêu biểu công nhân là Hà Nội - Huế - Sài Gòn. Sự kiện lịch sử này diễn ra ngày 8/10/1960, tại Ba Đình - Hà Nội, đúng vào dịp kỷ niệm 950 năm Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội. Ba thành phố lớn, tiêu biểu công nhân ba miền có quan hệ chặt chẽ gắn bó với nhau trong lịch sử dân tộc.

Từ buổi kết nghĩa, đồng bào Huế đã từng đồng bào Hà Nội, đồng bào Sài Gòn bằng tình thân骨肉同胞:

“Hà Nội - Huế - Sài Gòn

Là cây mẹ tôi, là con mẹ nhà”.

Trong bài di văn buổi lễ, Chủ tịch Trần Duy Hưng đã nêu bật tình cảm công nhân dân Hà Nội: “Nhân dân Hà Nội ghi tên thân yêu Huế - Sài Gòn trong trái tim mình. Trong tâm trí mình mang tình yêu Huế, Sài Gòn để ý nghĩa mới cho công tác, nước xây dựng Thủ đô xã hội chủ nghĩa”⁵.

Thời gian đó, phong trào đấu tranh chống Mỹ diễn ra mạnh mẽ ở miền Nam, tin tức đấu tranh thắng lợi ở Huế, Sài Gòn đã công vũ nhân dân Thủ đô và công nhân Bắc. Một tình kết nghĩa Hà Nội - Huế - Sài Gòn, mối ngòi dân lại càng phần khời, hăng hái ra sức thi đua, tận tâm, tận lực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thắng lợi nhất nước nhà. Phong trào kết nghĩa công nhân ba thành phố lớn ở ba miền Bắc - Trung - Nam là một trong những nền tảng tạo nên sức mạnh Việt Nam để công nhân biểu hiện công thức qua các phong trào “Một ngòi làm việc bằng hai”; “Tốt công vì miền Nam ruột thịt”; phong trào phần lớn “Ba đăm đăm”... Hàng vạn người con công nhân Bắc không ngại hy sinh, gian khổ vượt ngàn dặm đến ngàn Trường Sơn hùng vĩ tiến vào chi viện cho các chiến trường ở miền Nam, trong đó có chiến trường Huế, Sài Gòn, lập nên những chiến công huy hoàng trên con đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh lịch sử. Cuộc tiến công công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Cuộc tiến công công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, chiến dịch Hồ Chí Minh Mùa xuân 1975 đến thắng, giải phóng hoàn toàn miền nam, đập tan nguy cơ nguy hại nhất đất nước công nhân dân hai miền, trong đó có nhân dân Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

Sau ngày giải phóng, nhân dân Hà Nội lại sát cánh cùng nhân dân Thừa Thiên - Huế, thành phố Hồ Chí Minh khốc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế và vượt qua khó khăn công nhân thời kỳ bao cấp. Năm 1997, Hà Nội, Thừa Thiên - Huế và thành phố Hồ Chí Minh thắng lợi tiếp tục đẩy mạnh quan hệ hợp tác toàn diện. Từ đó đến nay, giữa ba địa phương đã có nhiều mối quan hệ hợp tác và thu được một số kết quả đáng kể. Thành phố Hồ Chí Minh đã hợp tác, đầu tư vào Huế, Hà Nội trên nhiều lĩnh vực: thương mại dịch vụ, nông

⁵ Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội (1930 - 2000), Nxb Hà Nội, 2004, tr367.

nghiep, công nghiệp, giáo dục, y tế... trên tinh thần hợp tác nhằm khai thác có hiệu quả mọi tiềm năng, phát huy các lợi thế của các địa phương.

Trong đó, phải kết hợp quan hệ hợp tác, đầu tư phát triển giữa các doanh nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh vào Huế, Hà Nội trên nhiều lĩnh vực: thương mại dịch vụ, nông nghiệp, công nghiệp, giáo dục, y tế... Năm 2010, nhân kỷ niệm 50 năm kết nghĩa Hà Nội - Huế - Sài Gòn, lãnh đạo ba địa phương đã ký kết chương trình hợp tác giữa Hà Nội, Thừa Thiên - Huế và thành phố Hồ Chí Minh, nhằm phát huy truyền thống kết nghĩa, tiếp tục xây dựng chương trình hành động và kế hoạch cho các năm tiếp theo, mở ra một giai đoạn mới trong tiến trình giao lưu, hợp tác toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, thúc đẩy kinh tế - xã hội của Thừa Thiên - Huế và hai thành phố lớn ngày càng phát triển⁶.

Kết luận

1. Ngày Nam Bộ kháng chiến (23/9/1945) đã thổi hồn tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí đấu tranh kiên cường bất khuất của quân dân miền Nam thắp sáng đáng vẻ danh hiệu cao quý "Thành đồng Tổ quốc". Trên suốt chặng đường dài lịch sử, nhân dân miền Nam giữ vững lợi thế son sắt, đã hy sinh tất cả vì sự nghiệp đấu tranh cho Hòa bình - Độc lập - Thống nhất đất nước. Cuộc chiến đấu kiên cường của nhân dân miền Nam nói riêng cùng với nhân dân cả nước nói chung đã lập nên chiến công chói lọi. Với thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

2. Tinh thần của Ngày Nam Bộ kháng chiến đã động viên quân và dân Hà Nội - Huế - Sài Gòn cùng nhân dân cả nước phát huy mạnh mẽ, đoàn kết thành một khối vững chắc, tiến hành hai cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ và thắng lợi. Tinh thần này đã được phát huy trong công tác chiến lược thi bình đẳng công công ngày càng vững chắc tinh thần đoàn kết chiến đấu, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau của ba thành phố, ba trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa tiêu biểu của cả nước là Hà Nội - Huế - Sài Gòn, thề sấm "là cây măng tạc, là con măng nhà".

3. Tinh thần chiến đấu quyết cường, kinh nghiệm khốc liệt dõng và phát huy truyền thống đoàn kết của toàn dân tộc vượt qua mọi khó khăn thách thức của ngày Nam Bộ kháng chiến vẫn còn nguyên giá trị và ngày càng sáng tỏ thêm ý nghĩa lịch sử. Đó sẽ là động lực to lớn của vũ quân và dân Hà Nội - Huế - Sài Gòn cùng với toàn dân tộc đứng tâm nhất trí, năng động, sáng tạo, tiến dõng thi công, vượt qua thách thức, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, phát triển quê hương, đất nước, quy tụ tâm thề hiên thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là "Xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa", vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tài liệu tham khảo

⁶ Anh Thơ, Hà Nội - Huế - Sài Gòn: Cây măng tạc, con măng nhà, Báo Sài Gòn giải phóng, ngày 24/04/2015, tr1.

1. Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội (1930 - 2000), Nxb Hà Nội, 2004.
2. Ban chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế, tập I (1930 - 1945), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
3. Lưu Thế Thanh Bình (2010), *Hà Nội - Huế - Sài Gòn trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*, Hà Nội - Huế - Sài Gòn là cây măng tỏi, là con măng nhà, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr320-338.
4. Nguyễn Văn Hoa (2010), *Hà Nội - Huế - Sài Gòn trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)*, Hà Nội - Huế - Sài Gòn là cây măng tỏi, là con măng nhà, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr341-361.
5. Hội khoa học lịch sử Thừa Thiên Huế (2010), *Hà Nội - Huế - Sài Gòn là cây măng tỏi, là con măng nhà*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Phan Huy Lê (2010), 50 năm kết nghĩa Hà Nội - Huế - Sài Gòn, “*Cây măng tỏi, con măng nhà*”, ba trung tâm văn hóa tiêu biểu sức sống mới và sức mạnh lam lũ, giao lưu, dung hợp văn hóa của măng tỏi quốc gia - dân tộc thế kỷ 21, Hà Nội - Huế - Sài Gòn là cây măng tỏi, là con măng nhà, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr521-530.
7. Nguyễn Quang Ngọc (2012), *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
8. Võ Văn Sen, Thái Vĩnh Trân (2010), *Hà Nội - Huế - Sài Gòn kết nghĩa, từ thành phố Hồ Chí Minh sau 50 năm nhìn lại*, Hà Nội - Huế - Sài Gòn là cây măng tỏi, là con măng nhà, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr479-520
9. Anh Thơ, *Hà Nội - Huế - Sài Gòn: Cây măng tỏi, con măng nhà*, Báo Sài Gòn giải phóng, ngày 24/04/2015, tr1.